

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH CHƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 30/5/2024.

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH**  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Đắc Sửu và bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thoá - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST- DS, ngày 14/5/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Thôn 5, Bình H, xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 19xy. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đơn đề nghị xét xử vắng mặt của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L quen biết và chung sống với anh Đặng Văn T từ năm 2011. Nhưng đến ngày 24 tháng 3 năm 2014, chị Nguyễn Thị L mới đăng ký kết hôn với anh Đặng Văn T tại UBND xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian đầu, đến năm 2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh Đặng Văn T không chịu làm ăn, nghiện ngập, không quan tâm tới vợ con. Chị L và anh T sống ly thân từ cuối năm 2015 cho đến nay. Nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng cũng không còn, nguyện vọng xin ly được ly hôn anh Đặng Văn T.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Nguyễn Trung H, sinh ngày 22 tháng 8 năm 20yy. Nếu vợ chồng ly hôn thì chị Nguyễn Thị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Đặng Văn T cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về ý kiến của anh Đặng Văn T: Sau khi thụ lý vụ án thì Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Toà án cho anh T. Qua xác minh mẹ anh T ( bà Lê Thị H) thì anh đã nhận được và biết được các thông báo trên nhưng anh không đến Toà án làm việc theo Giấy triệu tập và Thông báo của Toà án nên không lấy được ý kiến của anh cũng như hoà giải.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không đến Toà án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Toà án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số

326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử.

- Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Đặng Văn T.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Đặng Nguyễn Trung H, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đặng Văn T.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp không hoà giải được vì bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án được quy định tại Điều 207 của bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 14/5/2024 Tòa án đã mở phiên toà xét xử vụ án nhưng do bị đơn anh Đặng Văn T vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên toà. Sau khi hoãn phiên toà thì tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên toà và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bị đơn anh Đặng Văn T. Tại phiên toà hôm nay, bị đơn vắng mặt nhưng đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Văn T là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian đầu, đến đầu năm 2015 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh Đặng Văn T không chịu làm ăn, nghiện ngập, không quan tâm tới vợ con nên vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2015 cho

đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hoà giải nhưng chị Nguyễn Thị L vẫn kiên quyết xin ly hôn, còn anh Đặng Văn T vắng mặt, không có ý kiến và không đến Toà án làm việc.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Văn T hiện tại chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, nếu kéo dài thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L, xử cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn T là đúng với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Nguyễn Trung H, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2012. Chị Nguyễn Thị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Đặng Văn T cấp dưỡng nuôi con. Anh Đặng Văn T đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Đặng Văn T không đến Toà án làm việc nên không biết được ý kiến của anh về việc nuôi con chung. Nguyện vọng của cháu Đặng Nguyễn Trung H là được ở với chị Nguyễn Thị L. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Đặng Nguyễn Trung H hiện nay đang ở với chị Nguyễn Thị L ổn định, chị L có đủ điều kiện về mọi mặt để nuôi con. Do đó, cần chấp nhận ý kiến của chị Nguyễn Thị L về việc giao cháu Đặng Nguyễn Trung H, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đặng Văn T là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Đặng Văn T.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Đặng Nguyễn Trung H, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đặng Văn T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) theo biên lai số 0011752 ngày 04/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án lên tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Ngọc Anh**